ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 690 /KH-UBND	*Cà Mau, ngày 24 tháng 11 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Thực hiện Chiến lược quốc gia về người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Cà Mau đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2045

Thực hiện Quyết định số 1579/QĐ-TTg ngày 13/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chăm sóc sức khỏe người cao tuổi đến năm 2030; Quyết định số 383/QĐ-TTg ngày 21/02/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia về người cao tuổi đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2045; Quyết định số 1116/QĐ-TTg ngày 22/6/2026 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1579/QĐ-TTg, ***Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện cụ thể như sau:***

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Chiến lược quốc gia về người cao tuổi đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Cà Mau; nâng cao trách nhiệm của các cấp, các ngành, địa phương và toàn xã hội trong công tác chăm sóc, bảo vệ và phát huy vai trò người cao tuổi; từng bước cải thiện đời sống vật chất, tinh thần, sức khỏe, bảo đảm người cao tuổi được hưởng đầy đủ các chính sách an sinh xã hội theo quy định.

2. Yêu cầu

Triển khai thực hiện Kế hoạch bảo đảm đồng bộ, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với mục tiêu, nhiệm vụ của Chiến lược quốc gia về người cao tuổi và điều kiện thực tế của tỉnh.

Xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm của từng sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị và UBND các xã, phường; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên trong tổ chức thực hiện.

Lồng ghép các nhiệm vụ của Kế hoạch với chương trình, đề án, kế hoạch có liên quan; huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, ưu tiên người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, bệnh tật, cô đơn, không nơi nương tựa.

Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Cải thiện chất lượng cuộc sống, bảo đảm người cao tuổi được chăm sóc, phụng dưỡng, bảo vệ và tiếp cận bình đẳng các dịch vụ y tế, an sinh xã hội, văn hóa, thể thao, giáo dục, việc làm và trợ giúp pháp lý; phát huy tiềm năng, kinh nghiệm, tri thức và vai trò của người cao tuổi trong gia đình, cộng đồng và xã hội. Tăng cường năng lực y tế cơ sở, phát triển các mô hình chăm sóc tại nhà, tại cộng đồng và chăm sóc dài hạn; huy động sự tham gia của gia đình, cộng đồng, tổ chức xã hội và khu vực tư nhân.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Giai đoạn 2026 - 2030 và 2031 - 2035: Tổ chức thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu của Chiến lược quốc gia về người cao tuổi theo Quyết định số 383/QĐ-TTg và các mục tiêu của Chương trình chăm sóc sức khỏe người cao tuổi theo Quyết định số 1579/QĐ-TTg, được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 1116/QĐ-TTg; căn cứ yêu cầu và điều kiện thực tế, các cơ quan, đơn vị, địa phương cụ thể hóa chỉ tiêu thuộc lĩnh vực, địa bàn phụ trách để tổ chức thực hiện, theo dõi và đánh giá. Trong đó, tập trung bảo đảm người cao tuổi được cấp thẻ bảo hiểm y tế theo quy định; được chăm sóc sức khỏe ban đầu, khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm một lần từ năm 2026 và được lập hồ sơ theo dõi, quản lý sức khỏe; phấn đấu đến năm 2030 có ít nhất 90% người cao tuổi được phát hiện, điều trị, quản lý các bệnh không lây nhiễm. Đồng thời, phấn đấu đến năm 2030 có 90% số xã, phường có ít nhất 01 câu lạc bộ chăm sóc người cao tuổi và 01 đội tình nguyện viên tham gia chăm sóc người cao tuổi; ít nhất 20% số xã, phường thí điểm, phát triển mô hình cơ sở chăm sóc người cao tuổi ban ngày; tỉnh có cơ sở chăm sóc người cao tuổi theo hình thức xã hội hóa và có bệnh viện lão khoa hoặc bệnh viện đa khoa có chuyên khoa lão khoa theo mục tiêu tại Quyết định số 1116/QĐ-TTg.

b) Định hướng đến năm 2045: Tiếp tục hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách về người cao tuổi đồng bộ, toàn diện, hiện đại, bền vững; bảo đảm an sinh và phúc lợi xã hội, tạo điều kiện để người cao tuổi được bảo vệ, chăm sóc và phát huy hiệu quả tiềm năng, vị thế, vai trò, kinh nghiệm.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng cho người cao tuổi

Tổ chức thực hiện đầy đủ chính sách, pháp luật về chăm sóc sức khỏe, khám bệnh, chữa bệnh, bảo hiểm y tế và phục hồi chức năng cho người cao tuổi. Tăng cường chăm sóc sức khỏe ban đầu tại y tế cơ sở; tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm một lần từ năm 2026, lập và cập nhật hồ sơ quản lý sức khỏe; ưu tiên người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, bệnh tật, người từ đủ 75 tuổi trở lên và người không có điều kiện đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

Nâng cao năng lực trạm y tế xã, phường và cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong quản lý bệnh không lây nhiễm, phát hiện sớm bệnh tật, tư vấn dinh dưỡng, chăm sóc sức khỏe tinh thần và phục hồi chức năng. Phát triển hoạt động khám, chữa bệnh tại nhà, tư vấn và chăm sóc sức khỏe từ xa phù hợp điều kiện thực tế;

đào tạo, tập huấn nhân viên y tế, cộng tác viên, tình nguyện viên và thành viên gia đình về kỹ năng chăm sóc người cao tuổi.

Xây dựng, duy trì câu lạc bộ chăm sóc người cao tuổi, lồng ghép nội dung chăm sóc sức khỏe vào Câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau; phát triển đội tình nguyện viên tham gia chăm sóc người cao tuổi tại cộng đồng. Thí điểm, phát triển mô hình cơ sở chăm sóc người cao tuổi ban ngày; khuyến khích xã hội hóa phát triển cơ sở chăm sóc người cao tuổi phù hợp. Từng bước nâng cao năng lực chăm sóc lão khoa tại cơ sở y tế theo điều kiện và quy hoạch của ngành.

Cơ quan chủ trì: *Sở Y tế. Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, Hội Người cao tuổi tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội và UBND các xã, phường.*

2. Trợ giúp xã hội, phát triển cơ sở chăm sóc và hỗ trợ người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn

Thực hiện kịp thời, đầy đủ chính sách trợ cấp xã hội, trợ cấp hưu trí xã hội, bảo hiểm y tế và các chính sách trợ giúp khác đối với người cao tuổi theo quy định. Rà soát, quản lý, cập nhật thông tin người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, người cao tuổi cô đơn, không nơi nương tựa, người cao tuổi khuyết tật, người cao tuổi nghèo để có hình thức hỗ trợ phù hợp.

Củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của cơ sở trợ giúp xã hội công lập; khuyến khích tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư, cung cấp dịch vụ chăm sóc, nuôi dưỡng và phục hồi chức năng cho người cao tuổi theo quy định. Quan tâm cơ sở vật chất, trang thiết bị và nhân lực; thực hiện đúng tiêu chuẩn, quy trình chăm sóc. Nghiên cứu, triển khai mô hình chăm sóc dài hạn, chăm sóc tại nhà, chăm sóc ban ngày và nhà ở an toàn tại cộng đồng; ưu tiên người cao tuổi độc thân, cô đơn, không có người phụng dưỡng.

Cơ quan chủ trì: *Sở Y tế. Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính, Sở Xây dựng, các sở, ngành liên quan và UBND các xã, phường.*

3. Giáo dục nghề nghiệp, việc làm, khởi nghiệp, sinh kế và nhà ở

Tư vấn, hướng nghiệp, giới thiệu việc làm, đào tạo hoặc chuyển đổi nghề phù hợp với sức khỏe, nhu cầu và khả năng của người cao tuổi; ưu tiên người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn. Khuyến khích, hỗ trợ người cao tuổi tham gia hoạt động sản xuất, kinh doanh, khởi nghiệp phù hợp; hỗ trợ hộ gia đình có người cao tuổi tiếp cận các chương trình tín dụng ưu đãi, mô hình sinh kế và các nguồn lực hợp pháp để tạo việc làm, tăng thu nhập.

Lồng ghép thực hiện chính sách hỗ trợ nhà ở, xóa nhà tạm, nhà dột nát; quan tâm người cao tuổi độc thân, cô đơn, không nơi nương tựa, bảo đảm người cao tuổi thuộc diện được hỗ trợ được thụ hưởng chính sách theo quy định.

Cơ quan chủ trì: *Sở Nội vụ (việc làm); Sở Giáo dục và Đào tạo (giáo dục nghề nghiệp, hướng nghiệp theo chức năng); Sở Khoa học và Công nghệ (khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo); Sở Nông nghiệp và Môi trường (sinh kế); Sở Xây dựng (nhà ở). Sở Y tế chủ trì nội dung trợ giúp xã hội. Các cơ quan phối hợp: Sở Tài chính, các tổ chức tín dụng, đoàn thể và UBND các xã, phường.*

4. Phát huy vai trò người cao tuổi; hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch

Tuyên truyền, vận động, tạo điều kiện để người cao tuổi phát huy trí tuệ, kinh nghiệm, uy tín trong xây dựng gia đình, dòng họ, cộng đồng đoàn kết, văn minh; tham gia xây dựng Đảng, chính quyền, hệ thống chính trị ở cơ sở, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, bảo vệ môi trường, giữ gìn an ninh, trật tự và bản sắc văn hóa dân tộc.

Phát triển phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao; củng cố các câu lạc bộ người cao tuổi, câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau; quan tâm bố trí địa điểm, thời gian và hoạt động phù hợp để người cao tuổi tham gia. Tăng cường quảng bá sản phẩm, dịch vụ du lịch phù hợp; hướng dẫn cơ sở văn hóa, thể thao, du lịch thực hiện chính sách ưu đãi, giảm giá cho người cao tuổi theo quy định.

Cơ quan chủ trì: *Hội Người cao tuổi tỉnh đối với nội dung phát huy vai trò; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với văn hóa, thể thao, du lịch. Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành, đoàn thể và UBND các xã, phường*.

5. Trợ giúp pháp lý, phòng, chống bạo lực và bảo đảm an toàn cho người cao tuổi

Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý cho người cao tuổi, nhất là người cao tuổi có khó khăn về tài chính, bị bạo lực, bạo hành hoặc có nhu cầu trợ giúp pháp lý. Tổ chức tập huấn, nâng cao năng lực cho người thực hiện trợ giúp pháp lý; phối hợp phát hiện, hỗ trợ, bảo vệ người cao tuổi bị xâm hại, bạo lực, phân biệt đối xử.

Lồng ghép nội dung phòng, chống dịch bệnh, giảm nhẹ rủi ro thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu phù hợp với người cao tuổi; xây dựng, phổ biến thông tin cảnh báo sớm, hướng dẫn kỹ năng tự bảo vệ và phương án hỗ trợ người cao tuổi, nhất là người sống một mình, người khuyết tật, người khó khăn trong đi lại.

Cơ quan chủ trì: *Sở Tư pháp (trợ giúp pháp lý); Sở Y tế (phòng, chống dịch bệnh); cơ quan được giao nhiệm vụ phòng, chống thiên tai chủ trì nội dung giảm nhẹ rủi ro thiên tai. Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành và UBND các xã, phường.*

6. Ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông và nâng cao nhận thức

Đẩy mạnh tuyên truyền về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và trách nhiệm của gia đình, cộng đồng, xã hội trong chăm sóc, phụng dưỡng, phát huy vai trò người cao tuổi; phổ biến các mô hình, cách làm hiệu quả và gương người cao tuổi tiêu biểu. Đổi mới hình thức truyền thông, bảo đảm nội dung dễ tiếp cận với người cao tuổi.

Hướng dẫn, hỗ trợ người cao tuổi tiếp cận, sử dụng công nghệ thông tin, dịch vụ số và các nền tảng truyền thông phục vụ đời sống; nghiên cứu, ứng dụng công nghệ hỗ trợ, tư vấn sức khỏe từ xa, quản lý hồ sơ sức khỏe và cung cấp dịch vụ chăm sóc người cao tuổi. Bảo đảm thông tin, cổng/trang thông tin điện tử có hình thức tiếp cận phù hợp.

Cơ quan chủ trì: *Sở Y tế (truyền thông chung); Sở Khoa học và Công nghệ (ứng dụng công nghệ); Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Báo và phát thanh,*

truyền hình Cà Mau (thông tin, tuyên truyền theo chức năng). Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành, Hội Người cao tuổi tỉnh và UBND các xã, phường.

7. Nâng cao năng lực, củng cố tổ chức Hội và huy động nguồn lực

Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên, cộng tác viên, tình nguyện viên và gia đình người cao tuổi về công tác xã hội, chăm sóc, nuôi dưỡng và phục hồi chức năng cho người cao tuổi; phấn đấu đào tạo kỹ năng, nghiệp vụ công tác xã hội trong chăm sóc sức khỏe người cao tuổi cho 1.200 lượt cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên cơ sở trợ giúp xã hội theo định hướng của dự thảo. Củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội Người cao tuổi các cấp; duy trì, phát triển Quỹ chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi, Câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau và các mô hình dựa vào cộng đồng.

Tăng cường phối hợp liên ngành; huy động tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, tổ chức xã hội và cộng đồng tham gia chăm sóc, hỗ trợ người cao tuổi; quản lý, sử dụng các nguồn lực đúng mục đích, công khai, minh bạch và theo quy định pháp luật.

Cơ quan chủ trì: *Sở Y tế đối với đào tạo, tập huấn chuyên môn; Hội Người cao tuổi tỉnh đối với hoạt động Hội, Quỹ và câu lạc bộ. Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành, đoàn thể và UBND các xã, phường.*

8. Kiểm tra, giám sát, đánh giá và xây dựng dữ liệu

Theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu và nhiệm vụ của Kế hoạch; định kỳ đánh giá kết quả, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc. Thu thập, cập nhật, tổng hợp số liệu về người cao tuổi và kết quả thực hiện; từng bước kết nối, khai thác dữ liệu phục vụ quản lý, hoạch định chính sách và báo cáo theo quy định.

Cơ quan chủ trì: *Sở Y tế. Cơ quan phối hợp: Thống kê tỉnh, các sở, ngành, Hội Người cao tuổi tỉnh và UBND các xã, phường.*

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Được bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước hằng năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương theo phân cấp ngân sách hiện hành (và khả năng cân đối ngân sách); lồng ghép với các chương trình, đề án, dự án có liên quan. Đồng thời, huy động các nguồn đóng góp, tài trợ, viện trợ và nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

Là cơ quan đầu mối, chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch này, đảm bảo hiệu quả, đúng quy định; theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch, kiểm tra, tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo cấp thẩm quyền theo quy định.

2. Sở Tài chính

Căn cứ khả năng cân đối ngân sách và phân cấp ngân sách nhà nước, phối hợp tham mưu bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí đúng quy định.

3. Sở Nội vụ

Thực hiện nhiệm vụ về tư vấn, giới thiệu việc làm, kết nối việc làm cho người cao tuổi có nhu cầu và khả năng lao động; phối hợp tham mưu các nội dung liên quan đến tổ chức, chính sách đối với đội ngũ làm công tác người cao tuổi theo chức năng, nhiệm vụ.

4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Chủ trì phát triển hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, du lịch dành cho người cao tuổi; hướng dẫn, hỗ trợ phát triển câu lạc bộ, thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở; tuyên truyền, vận động thực hiện ưu đãi, giảm giá dịch vụ văn hóa, thể thao, du lịch cho người cao tuổi theo quy định.

5. Sở Nông nghiệp và Môi trường

Hướng dẫn, tạo điều kiện để người cao tuổi tham gia hoạt động sản xuất, kinh doanh, phát triển sinh kế trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn; lồng ghép nội dung chăm sóc, phát huy vai trò người cao tuổi trong các chương trình, phong trào thuộc lĩnh vực quản lý.

6. Sở Xây dựng

Phối hợp triển khai chính sách, chương trình hỗ trợ nhà ở cho người cao tuổi theo quy định; hướng dẫn, khuyến khích phát triển công trình, phương tiện và dịch vụ vận tải, hạ tầng phù hợp, tạo điều kiện để người cao tuổi đi lại an toàn, thuận tiện; phối hợp thực hiện chính sách giảm giá vé vận tải công cộng theo quy định.

7. Sở Giáo dục và Đào tạo

Phối hợp thực hiện nội dung giáo dục nghề nghiệp, hướng nghiệp theo chức năng, nhiệm vụ; tuyên truyền, giáo dục học sinh, học viên về truyền thống kính trọng, biết ơn, quan tâm chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi.

8. Sở Dân tộc và Tôn giáo

Chủ trì, phối hợp triển khai các nội dung chăm sóc, phát huy vai trò người cao tuổi vùng đồng bào dân tộc thiểu số; phát huy vai trò người có uy tín trong tuyên truyền, vận động thực hiện chính sách, pháp luật về người cao tuổi.

9. Sở Tư pháp

Chủ trì thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý cho người cao tuổi theo quy định; tập huấn, nâng cao năng lực cho đội ngũ thực hiện trợ giúp pháp lý; phối hợp hỗ trợ người cao tuổi bị bạo lực, bạo hành.

10. Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì, phối hợp nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và giải pháp số phù hợp phục vụ người cao tuổi; hỗ trợ nâng cao khả năng tiếp cận, sử dụng công nghệ thông tin và dịch vụ số.

11. Bảo hiểm xã hội tỉnh

Phối hợp thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế đối với người cao tuổi; hướng dẫn, giải quyết kịp thời quyền lợi bảo hiểm y tế theo quy định; cung cấp thông tin, số liệu thuộc phạm vi quản lý phục vụ theo dõi, đánh giá Kế hoạch.

12. Thống kê tỉnh

Phối hợp cung cấp số liệu thống kê chính thức; hướng dẫn thu thập, tổng hợp, phân tích số liệu phục vụ theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch.

13. Báo và phát thanh, truyền hình Cà Mau

Tăng cường thông tin, tuyên truyền về chủ trương, chính sách và các hoạt động chăm sóc, phát huy vai trò người cao tuổi; xây dựng tin, bài, chuyên mục, chuyên trang và giới thiệu mô hình, gương điển hình phù hợp.

14. Các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, gia đình và nhân dân tham gia chăm sóc, phụng dưỡng, phát huy vai trò người cao tuổi; lồng ghép nội dung Kế hoạch vào phong trào, cuộc vận động và tham gia giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về người cao tuổi.

15. Hội Người cao tuổi tỉnh

Chủ trì, phối hợp tuyên truyền, vận động hội viên và người cao tuổi thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; phát huy vai trò, kinh nghiệm, trí tuệ, uy tín của người cao tuổi trong xây dựng gia đình, cộng đồng và phát triển kinh tế - xã hội. Hướng dẫn, củng cố tổ chức Hội; duy trì, nhân rộng Câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau, câu lạc bộ chăm sóc người cao tuổi và các mô hình hỗ trợ tại cộng đồng; phối hợp ngành Y tế vận động người cao tuổi khám sức khỏe định kỳ, quản lý sức khỏe; huy động nguồn lực hỗ trợ người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn.

16. Ủy ban nhân dân các xã, phường

Căn cứ Kế hoạch này, xây dựng nội dung triển khai phù hợp tình hình địa phương; rà soát, quản lý người cao tuổi, nhất là người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, bệnh tật, cô đơn, không nơi nương tựa; tổ chức thực hiện các chính sách, hoạt động chăm sóc, phát huy vai trò người cao tuổi. Phối hợp trạm y tế, Hội Người cao tuổi và các tổ chức liên quan triển khai khám sức khỏe, quản lý sức khỏe, câu lạc bộ chăm sóc người cao tuổi, đội tình nguyện viên và mô hình chăm sóc tại cộng đồng. Chủ động bố trí nguồn lực theo phân cấp, huy động nguồn lực hợp pháp và thực hiện chế độ báo cáo.

VI. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, phường báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao về Sở Y tế trước **ngày 15 tháng 11 hằng năm** để tổng hợp, báo cáo cấp thẩm quyền theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc cần điều chỉnh nội dung Kế hoạch, các đơn vị, địa phương kịp thời thông tin về Sở Y tế để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh. **Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 51/KH-UBND ngày 29 tháng 01 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh**./.

Nơi nhận:
- Bộ Y tế (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như phần tổ chức thực hiện;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Phòng KGVX (Bien[84]);
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Minh Luân

PHỤ LỤC 1
Các mục tiêu cụ thể thực hiện Kế hoạch Chiến lược quốc gia về người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Cà Mau đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2045

(Kèm theo Kế hoạch số 690/KH-UBND ngày 24/11/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Nội dung chỉ tiêu	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Đơn vị tính	Giai đoạn 2026 - 2030	Giai đoạn 2031- 2035
I	***Nhóm chỉ tiêu "Phát huy vai trò của Người cao tuổi"***					
1	Tỷ lệ người cao tuổi có nhu cầu và khả năng lao động có việc làm.	Sở Nội vụ	Các sở, ngành tỉnh; UBND các xã, phường	%	60	70
2	Số người cao tuổi được hỗ trợ hướng nghiệp, đào tạo chuyển đổi nghề nghiệp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở trợ giúp xã hội, trung tâm dịch vụ việc làm.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các sở, ngành tỉnh; UBND các xã, phường	Nghìn người	100	100
3	Số hộ gia đình có người cao tuổi có nhu cầu và đủ điều kiện được vay vốn khởi nghiệp, phát triển sản xuất, kinh doanh với lãi suất ưu đãi.	Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh	Các sở, ngành tỉnh; UBND các xã, phường	Hộ	100.000	120.000
4	Tỷ lệ xã, phường có Quỹ chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi.	Hội người cao tuổi tỉnh	Các sở, ngành tỉnh; UBND các xã, phường	%	80	100
II	***Nhóm chỉ tiêu "Môi trường sống"***					
5	Tỷ lệ xã, phường có câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao của người cao tuổi thu hút người cao tuổi tham gia.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ngành tỉnh; UBND các xã, phường	%	60	90
6	Ít nhất 50% số xã, phường có câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau hoặc có mô hình câu lạc bộ chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi bảo đảm 70% người cao tuổi trên địa bàn tham gia.	Hội người cao tuổi tỉnh	Các sở, ngành tỉnh; UBND các xã, phường	%	50	80
7	Hàng năm tổ chức các cuộc thi, hội diễn, đồng diễn văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao đối với người cao tuổi.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ngành tỉnh; UBND các xã, phường		Có hoạt động	Có hoạt động
III	***Nhóm chỉ tiêu "Chăm sóc sức khỏe"***					
8	Cấp ủy, chính quyền các cấp ban hành nghị quyết, kế hoạch, đầu tư ngân sách cho		Các sở, ngành có liên quan,	%	100	100

	chăm sóc sức khỏe người cao tuổi vào năm 2025 và duy trì đến năm 2030.		UBND các xã, phường			
9	Tỷ lệ người cao tuổi có thẻ bảo hiểm y tế.	Sở Y tế	Các sở, ngành tỉnh; UBND các xã, phường	%	100	100
10	Tỷ lệ người cao tuổi được chăm sóc sức khỏe ban đầu kịp thời, khám sức khỏe định kỳ, lập hồ sơ theo dõi sức khỏe.	Sở Y tế	Các sở, ngành tỉnh; UBND các xã, phường	%	90	100
11	Tỷ lệ người cao tuổi khi ốm đau, dịch bệnh được khám chữa bệnh và được hưởng sự chăm sóc của gia đình và cộng đồng.	Sở Y tế	Các sở, ngành tỉnh; UBND các xã, phường	%	100	100
12	Tỷ lệ bệnh viện đa khoa, bệnh viện chuyên khoa (trừ Bệnh viện Sản Nhi, Bệnh viện Điều dưỡng - Phục hồi chức năng), bệnh viện y dược cổ truyền có quy mô 50 giường bệnh trở lên tổ chức buồng khám riêng cho người cao tuổi, bố trí giường điều trị nội trú cho người cao tuổi.	Sở Y tế	Các sở, ngành tỉnh; UBND các xã, phường	%	50	90
13	Tỷ lệ bệnh viện đa khoa, chuyên khoa cấp tỉnh có khoa lão khoa.	Sở Y tế	Các sở, ngành tỉnh; UBND các xã, phường	%	50	100
14	Tỷ lệ người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, bệnh tật được tiếp cận các dịch vụ y tế dưới nhiều hình thức khác nhau.	Sở Y tế	Các sở, ngành tỉnh; UBND các xã, phường	%	80	90
15	Tỷ lệ người cao tuổi khuyết tật được sàng lọc, phát hiện các dạng khuyết tật và được can thiệp, phục hồi chức năng.	Sở Y tế	Các sở, ngành tỉnh; UBND các xã, phường	%	70	80
16	Phấn đấu người cao tuổi hoặc người thân trực tiếp chăm sóc người cao tuổi biết thông tin về già hóa dân số, quyền được chăm sóc sức khỏe của người cao tuổi.	Sở Y tế	Các sở, ngành tỉnh; UBND các xã, phường	%	85 %	
17	Từ năm 2026, người cao tuổi được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm 1 lần, được lập hồ sơ theo dõi quản lý sức khỏe. Đến năm 2030, có ít nhất 90% người cao tuổi được phát hiện, điều trị, quản lý các bệnh không lây nhiễm (ung thư, tim mạch, tăng huyết áp, đái tháo đường, bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính, sa sút trí tuệ…).	Sở Y tế	Các sở, ngành tỉnh; UBND các xã, phường	%	100%	100%

18	Người cao tuổi được phát hiện, điều trị, quản lý các bệnh không lây nhiễm *(ung thư, tim mạch, tăng huyết áp, đái tháo đường, bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính, sa sút trí tuệ...).*	Sở Y tế	Các sở, ngành tỉnh; UBND các xã, phường	%	90%	100%
19	Người cao tuổi có khả năng tự chăm sóc, được cung cấp kiến thức, kỹ năng tự chăm sóc sức khỏe đạt 50% năm 2025; 90% năm 2030.	Sở Y tế	Các sở, ngành tỉnh; UBND các xã, phường	%	90%	100%
20	Câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau và các loại hình câu lạc bộ khác của người cao tuổi có nội dung chăm sóc sức khỏe.	Hội NCT	Các sở, ngành tỉnh; UBND các xã, phường	%	100%	100%
21	Số xã, phường, có ít nhất 01 câu lạc bộ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, có ít nhất 01 đội tình nguyện viên tham gia chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.	Sở Y tế	Các sở, ngành tỉnh; UBND các xã, phường	%	90%	100%
22	Số xã, phường thí điểm, phát triển mô hình Trung tâm chăm sóc sức khỏe ban ngày cho người cao tuổi.	Sở Y tế	Các sở, ngành tỉnh; UBND các xã, phường	%	50%	60%
23	Người cao tuổi cô đơn, bị bệnh nặng không thể đến khám bệnh, chữa bệnh tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được khám và điều trị tại nơi ở.	Sở Y tế	Các sở, ngành tỉnh; UBND các xã, phường	%	100%	100%
24	Người cao tuổi khi bệnh được khám và điều trị vào năm 2025 và duy trì đến năm 2030.	Sở Y tế	Các sở, ngành tỉnh; UBND các xã, phường	%	100%	100%
IV	***Nhóm chỉ tiêu "An sinh xã hội"***					
25	Tỷ lệ cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, không có người phụng dưỡng được chăm sóc, phục hồi chức năng và trợ giúp phù hợp tại các cơ sở phục hồi chức năng và cơ sở trợ giúp xã hội.	Sở Y tế	Các sở, ngành tỉnh; UBND các xã, phường	Nghìn người	10	15
26	Tỷ lệ người cao tuổi tâm thần nặng lang thang, người cao tuổi lang thang không có nơi cư trú được tiếp nhận, chăm sóc, phục hồi chức năng tại các cơ sở trợ giúp xã hội.	Sở Y tế	Các sở, ngành tỉnh; UBND các xã, phường	%	100	100
27	Tỷ lệ người cao tuổi không phải sống trong nhà tạm, dột nát.	Sở Xây dựng	Các sở, ngành tỉnh; UBND các xã, phường	%	100	100

28	Số tỉnh, thành phố có cơ sở chăm sóc người cao tuổi theo hình thức xã hội hóa đạt 100% vào năm 2030.	Sở Y tế	Các sở, ngành tỉnh; UBND các xã, phường	%	100	100
29	Tỷ lệ người cao tuổi nghèo, không có người có quyền và nghĩa vụ phụng dưỡng được hưởng các chính sách trợ giúp xã hội theo quy định của pháp luật.	Sở Y tế	Các sở, ngành tỉnh; UBND các xã, phường	%	100	100
30	Tỷ lệ người cao tuổi bị bạo lực, bạo hành khi có nhu cầu được cung cấp dịch vụ trợ giúp pháp lý theo quy định.	Sở Tư pháp	Các sở, ngành tỉnh; UBND các xã, phường	%	80	90
31	Tỷ lệ gia đình có người cao tuổi bị bệnh suy giảm trí nhớ, khuyết tật nặng và có vấn đề khó khăn khác được tập huấn, hướng dẫn, nâng cao nhận thức, kỹ năng về chăm sóc, trợ giúp và phục hồi chức năng cho người cao tuổi.	Sở Y tế	Các sở, ngành tỉnh; UBND các xã, phường	%	50	70
32	Tỷ lệ cơ quan báo chí, truyền thông có tin, bài về người cao tuổi ít nhất 01 lần/tuần.	Báo và phát thanh, truyền hình	Các sở, ngành tỉnh; UBND các xã, phường	%	80	100
33	Tỷ lệ người cao tuổi có nhu cầu và khả năng được tiếp cận và sử dụng được các sản phẩm công nghệ thông tin, truyền thông.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành tỉnh; UBND các xã, phường	%	50	60

Phụ lục II
Các nhiệm vụ cụ thể thực hiện Kế hoạch Chiến lược quốc gia về người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Cà Mau đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2045
(Kèm theo Kế hoạch số 690/KH-UBND ngày 24/11/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời hạn hoàn thành
1	**Trợ giúp y tế, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi**				
1.1	- Thực hiện tốt chính sách, pháp luật về chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng và các chính sách khám chữa bệnh bảo hiểm y tế cho người cao tuổi. - Triển khai kịp thời chăm sóc sức khỏe ban đầu, khám sức khỏe định kỳ, lập sổ quản lý theo dõi sức khỏe người cao tuổi ở trạm y tế tuyến xã, ưu tiên nhóm người cao tuổi từ đủ 75 tuổi trở lên và từng bước mở rộng đến nhóm từ 60 tuổi trở lên; thực hiện khám chữa bệnh tại nhà cho người cao tuổi không có điều kiện đến cơ sở khám chữa bệnh. - Phát triển mạng lưới cung cấp dịch vụ phát hiện sớm bệnh tật, chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng và phẫu thuật chỉnh hình, cung cấp dụng cụ trợ giúp cho người cao tuổi.	Sở Y tế	- Các sở, ngành, đoàn thể tỉnh - UBND xã, phường	Văn bản triển khai	Hàng năm
1.2	- Phát triển mạng lưới nhân viên chăm sóc, cộng tác viên thực hiện tư vấn chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi tại nhà và cộng đồng; tổ chức tập huấn và hướng dẫn	Sở Y tế	- Các sở, ngành, đoàn thể tỉnh - UBND xã, phường	Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động	Hằng năm hoặc khi có yêu cầu của cấp thẩm quyền

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời hạn hoàn thành
	để người cao tuổi tự chăm sóc sức khỏe, thành viên gia đình chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi. - Phối hợp bổ sung, hoàn thiện nhiệm vụ của trạm y tế trong chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người cao tuổi; tổ chức khám sức khỏe định kỳ, quản lý hồ sơ theo dõi sức khỏe, tuyên truyền phòng chống bệnh mạn tính, hướng dẫn kỹ năng tự chăm sóc sức khỏe và phục hồi chức năng cho người cao tuổi tại gia đình và cộng đồng. - Phối hợp xây dựng, duy trì và nhân rộng các mô hình chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại cộng đồng như câu lạc bộ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, lồng ghép nội dung chăm sóc sức khỏe vào Câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau; phát triển mạng lưới tình nguyện viên hỗ trợ theo dõi, quản lý sức khỏe người cao tuổi. - Phối hợp triển khai thí điểm các mô hình chăm sóc sức khỏe người cao tuổi ban ngày theo hướng xã hội hóa; ứng dụng công nghệ thông tin trong truyền thông và cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi. - Cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp ban hành nghị quyết, kế hoạch, đầu tư ngân sách cho chăm sóc sức khỏe người cao tuổi đến năm 2030; giai đoạn 2031 – 2035 và định hướng đến năm 2045.				

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời hạn hoàn thành
2	**Phát huy vai trò của người cao tuổi**				
2.1	- Tuyên truyền, vận động, tạo điều kiện người cao tuổi phát huy trí tuệ, kinh nghiệm tích cực xây dựng gia đình, dòng họ, cộng đồng xã hội gắn kết, văn minh; nêu gương sáng, chí bền cho con, cháu noi theo. - Vận động người cao tuổi tham gia các hoạt động kinh tế, văn hóa, văn nghệ, chính trị, xã hội tại địa phương; người cao tuổi có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số để xây dựng khóm, ấp văn hóa, phát huy bản sắc dân tộc.- Phát huy vai trò của người cao tuổi trong giữ gìn văn hóa địa phương, bảo vệ môi trường và phát triển kinh tế trong xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, trong bảo vệ an ninh tổ quốc.	Hội Người cao tuổi tỉnh	- Sở Y tế, các sở, ngành, đoàn thể tỉnh có liên quan - UBND xã, phường	Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động	Hằng năm hoặc khi có yêu cầu của cấp thẩm quyền
3	**Trợ giúp tham gia các hoạt động văn hóa, thể thao**				
3.1	- Chỉ đạo, hướng dẫn các xã, phường xây dựng, hoàn thiện và phát huy công năng của hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở; tiếp tục phát triển phong trào văn hóa, văn nghệ, thể thao quần chúng, củng cố, phát huy hoạt động của các câu lạc bộ văn hóa, thể thao, Câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau; quan tâm bố trí địa điểm, thời gian nhằm thu hút người cao tuổi tham gia.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	- Hội người cao tuổi tỉnh; Các sở, ngành tỉnh liên quan; - UBND xã, phường.	Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động	Hằng năm hoặc khi có yêu cầu của cấp thẩm quyền

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời hạn hoàn thành
	- Chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao phục vụ nhân dân, trong đó quan tâm đối tượng là người cao tuổi; hỗ trợ, giảm giá dịch vụ cho người cao tuổi khi họ tham gia các hoạt động, dịch vụ văn hóa, thể thao.				
4	**Phát triển mạng lưới các cơ sở trợ giúp xã hội cung cấp dịch vụ chăm sóc, phục hồi chức năng**				
4.1	- Quy hoạch, phát triển mạng lưới cơ sở trợ giúp xã hội chăm sóc, phục hồi chức năng cho người cao tuổi công lập và ngoài công lập. Trong đó, chú trọng nâng cấp, mở rộng và phát triển các cơ sở trợ giúp xã hội công lập, khuyến khích xã hội hóa đầu tư nâng cấp cơ sở trợ giúp xã hội đảm bảo đủ năng lực, quy mô và đáp ứng yêu cầu cung cấp dịch vụ chăm sóc, phục hồi chức năng cho người cao tuổi.	- Sở Y tế - UBND xã, phường	-Các sở, ngành, đoàn thể tỉnh.	- Văn bản hướng dẫn *(khi có văn bản hướng dẫn của Bộ Y tế)* - Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động	Hằng năm hoặc khi có yêu cầu của cấp thẩm quyền

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời hạn hoàn thành
4.2	- Đầu tư cơ sở vật chất, kỹ thuật và trang thiết bị cho các cơ sở trợ giúp xã hội đạt tiêu chuẩn quy định, bảo đảm có các phân khu chức năng, các hạng mục công trình đáp ứng hoạt động chăm sóc, phục hồi chức năng cho người cao tuổi. - Các cơ sở trợ giúp xã hội thực hiện tốt các tiêu chuẩn và quy trình theo quy định, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ đối với người cao tuổi; khuyến khích và thực hiện thí điểm ngân sách nhà nước hỗ trợ một phần đối với khu vực tư nhân cung cấp dịch vụ chăm sóc người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn.	Sở Y tế	- Các sở, ngành liên quan. - UBND xã, phường		Hằng năm hoặc khi có yêu cầu của cấp thẩm quyền
5	***Trợ giúp giáo dục nghề nghiệp, tạo việc làm, trợ giúp xã hội, khởi nghiệp, hỗ trợ sinh kế và nhà ở***				
5.1	- Thực hiện chính sách dạy nghề, việc làm, chuyển đổi nghề phù hợp với người cao tuổi; tư vấn, giới thiệu việc làm, hướng nghiệp cho người cao tuổi, ưu tiên hỗ trợ người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn.	Sở Nội vụ	- Giáo dục và Đào tạo - Sở Khoa học và Công nghệ; - Sở Y tế; -Sở Nông nghiệp và Môi trường; -Hội người cao tuổi tỉnh.	Báo cáo, kết luận kiểm tra	Hằng năm hoặc khi có yêu cầu của cấp thẩm quyền
5.2	- Xây dựng mô hình điểm sinh kế đối với gia đình có người cao tuổi; ưu tiên được vay vốn với lãi suất ưu đãi để tạo việc làm, tăng thu nhập.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Giáo dục và Đào tạo - Sở Khoa học và Công nghệ; - Sở Y tế;	Văn bản triển khai	Sau khi có Quyết định của Bộ Y tế

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời hạn hoàn thành
			- Hội người cao tuổi tỉnh.		
5.3	- Thực hiện chính sách trợ giúp xã hội đối với người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, tham mưu nâng mức chuẩn trợ cấp xã hội theo khả năng ngân sách, giá tiêu dùng và tương quan chính sách đối với các nhóm đối tượng khác.	Sở Y tế	- Sở Tài chính; -Sở Nông nghiệp và Môi trường; -Hội người cao tuổi tỉnh. - UBND xã, phường		
6	***Trợ giúp tham gia các hoạt động du lịch***				
6.1	- Tăng cường quảng bá sản phẩm du lịch, cơ sở lưu trú, dịch vụ lữ hành phục vụ nhu cầu du lịch của người cao tuổi. - Thực hiện giảm giá vé tham quan, du lịch cho người cao tuổi. - Bồi dưỡng, tập huấn hướng dẫn viên kỹ năng hướng dẫn người cao tuổi tham gia khi hoạt động du lịch.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	- Các sở, ngành liên quan; - Hội người cao tuổi tỉnh; - UBND xã, phường	Báo cáo, kết luận kiểm tra	Hằng năm hoặc khi có yêu cầu của cấp thẩm quyền
7	***Trợ giúp người cao tuổi sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông***				
7.1	- Duy trì, phát triển và nâng cấp các cổng, trang tin điện tử trên địa bàn tỉnh hỗ trợ phù hợp cho người cao tuổi tiếp cận. - Tích cực áp dụng các công nghệ, công cụ, biên soạn tài liệu phục vụ hướng dẫn, đào tạo người cao tuổi sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông phục vụ hoạt động học tập, giảng dạy, truyền nghề, sản xuất kinh doanh, phục vụ nhu cầu sinh hoạt hàng ngày, nâng cao chất lượng cuộc sống của người cao tuổi.	Sở Khoa học và Công nghệ.	- Các sở, ngành liên quan; - Hội người cao tuổi tỉnh; - UBND xã, phường	Báo cáo, kết luận kiểm tra	Hằng năm hoặc khi có yêu cầu của cấp thẩm quyền

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời hạn hoàn thành
8	***Chính sách, cấp thẻ bảo hiểm y tế đối với người cao tuổi theo quy định***				
8.1	Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách, cấp thẻ bảo hiểm y tế đối với người cao tuổi theo quy định.	Bảo hiểm xã hội tỉnh	- Các sở, ngành liên quan; - UBND xã, phường	Thường xuyên	Thường xuyên
9	***Trợ giúp pháp lý đối với người cao tuổi***				
9.1	- Tăng cường thực hiện các hoạt động trợ giúp pháp lý tại xã, phường trên địa bàn tỉnh, ưu tiên những nơi có nhiều người cao tuổi, bị bạo lực, bạo hành có nhu cầu trợ giúp pháp lý và tại Hội người cao tuổi các cấp, các câu lạc bộ người cao tuổi, các cơ sở trợ giúp xã hội khi có yêu cầu và phù hợp với điều kiện của địa phương. - Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, tăng cường năng lực cho đội ngũ thực hiện công tác trợ giúp pháp lý đối với người cao tuổi. - Tích cực truyền thông về trợ giúp pháp lý đối với người cao tuổi thông qua các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ thích hợp.	Sở Tư pháp.	- Các sở, ngành liên quan; - Hội người cao tuổi tỉnh; - UBND xã, phường	Báo cáo, kết luận kiểm tra	Hằng năm hoặc khi có yêu cầu của cấp thẩm quyền